TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2018/QĐST - HNGĐ	*Đồng Hỷ, ngày 30 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 129/2018/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Xóm 5, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

- **Bị đơn**: Anh Dương Văn C, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Xóm 5, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm;

Căn cứ Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đượ ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bẩy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Dương Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Dương Văn C nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên đương sự thống nhất anh Dương Văn C sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Dương Yến V,

sinh năm 10/6/2006 cho tới khi cháu V thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn Thị H sẽ cấp dưỡng nuôi cháu V hàng tháng, với mức cấp dưỡng bằng tiền là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) / 1 tháng, phương thức cấp dưỡng thực hiện định kỳ hàng tháng kể từ tháng 07/2018.

Cháu Dương Văn S, sinh ngày 15/11/1998 hiện đã thành niên (trên 18 tuổi), đủ năng lực hành vi dân sự, có thể tự lao động tự túc nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thị hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Chị Nguyễn Thị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nhận nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí HN&GĐ sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sung công quỹ Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016061 ngày 03/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
Nguyễn Thị Thủy
(đã ký)

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- UBND thị trấn SC, huyện ĐH;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ;